|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  TP HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT GIỒNG ÔNG TỐ** | **NỘI DUNG ÔN CHUYỂN ĐỔI MÔN NH 2024-2025** |
| **SỬ 10** |  |

**BÀI 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC**

**Câu 1. Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản là phải đảm bảo tính**

A. kế thừa. B. nguyên trạng C. tái tạo. D. nhân tạo.

**Câu 2. Tổ chức quốc tế nào sao đây ghi danh, công nhận các danh mục di sản văn hóa thế giới?**

A. ASEAN. B. NATO. C. UNESCO. D. WTO.

**Câu 3. Di sản nào sao đây được xem là di sản văn hóa vật thể ?**

A. Đàn ca tài tử B. Nghệ thuật ca trù.       C. Hát xướng, hát xoan      D. thành quách, lăng tẩm.

**Câu 4. Di sản nào sao đây được xem là di sản văn hóa phi vật thể ?**

A. Cung điện B. Nhà cổ. C. Lăng tẩm D. Hát xoan

**Câu 5. Một trong những giải pháp góp phần quan trọng nhất khắc phục các tác động tiêu cực của điều kiện tự nhiên và con người đến giá trị di sản văn hóa phi phật thể là**

A.công tác bảo tồn và phát huy B. công tác giữ gìn và nhân tạo

C. công tác tái tạo và trùng tu D. công tác đầu tư và phát triển

**Câu 6. Hiện nay, giải pháp cấp bách hàng đầu trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là gì?**

A. Tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn di sản.     B. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất hiện đại

C. Tăng cường các biện pháp bảo vệ di sản. D. Xử lý nghiêm về vi phạm các giá trị di sản.

**Câu 7. Hiện nay, để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các trường học cần phải có trách nhiệm như thế nào?**

A. Trực tiếp tham gia bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa

B. Cung cấp nguồn lực để bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

C. Đào tạo, nâng cao nhận thức của người học về giá trị di sản văn hóa.

D. Chấp hành tốt những quy định của nhà nước về giá trị di sản văn hóa.

A. Tượng Phật. B. Tượng La Hán. C. Tượng Nhân sư. D. Tượng Quan Âm.

**BÀI 5. VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI**

**1. Người Trung Quốc cổ đại viết chữ trên nguyên liệu gì?**

A. Giấy, lụa.        B. Thẻ tre, trúc.           C. Đất sét.              D. Giấy Papyrus.

**2. Chữ tượng hình của người Trung Quốc ra đời trong khoảng thế kỉ XVI – XII TCN, khắc trên mai rùa, xương  thú gọi là**

A. Chữ Tiểu triện.         B. Chữ Đại triển           C. Chữ Giáp Cốt.          D. Kim văn.

**3. Tư tưởng, tôn giáo nào trở thành hệ tư tưởng phục vụ cho chế độ phong kiến Trung Quốc?**

A. Nho giáo.          B. Phật giáo.             C. Đạo giáo.         D. Lão giáo

**4. Tư tưởng Nho Giáo dưới thời nhà Hán đã trở thành cơ sở**

A. Lí luận và đạo đức của chế độ phong kiến.      B. Đạo đức và tư tưởng của chế độ phong kiến.

C. Lí luận và tư tưởng của chế độ phong kiến.     D. Văn hóa và đạo đức của chế độ phong kiến.

**5. Tứ đại danh tác của nền văn học Trung Quốc thời Minh, Thanh là**

A. Tây du kí, Thủy hử, Hầu lâu mộng, Liêu trai chí dị.

B. Tây du kí, Thủy hử, Đông chu liệt quốc, Tam quốc diễn nghĩa

C. Tây du kí, Kim Vân kiều, Hầu lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa

D. Tây du kí, Thủy hử, Hầu lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.

**6. Bốn phát minh kĩ thuật nào quan trọng dưới đây của Trung Quốc thời phong kiến có đóng góp to lớn cho nền văn minh nhân loại**

A. La bàn, kĩ thuật in, thuốc súng, thuyền buồm     B. La bàn, kĩ thuật in, súng thần công, làm giấy

C. La bàn, kĩ thuật in, thuốc súng, làm giấy.            D. La bàn, địa động nghi, thuốc sung, giấy.

**7. Nhận định nào dưới đây không đúng về giá trị Nho giáo ở Trung Quốc?**

A. Hệ tư tưởng của giai cấp thống trị thời phong kiến.

B. Góp phần đào tạo nhân tài phục vụ cho đất nước.

C. Giáo dục nhân cách, đạo đức cho con người.

D. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa.

**8. Tác giả và tác phẩm đặt nền móng cho sử học Trung Quốc là**

A. Tư Mã Thiên và Sử Ký.                B. Tư Mã Thiên và Hồi Ký.

C. Lưu Trị Cơ và Sử thông.               D. Tư Mã Quang và tư trị thông giám.

**BÀI 6. VĂN MINH ẤN ĐỘ THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI**

**1. Khoảng thế kỉ thứ VI TCN, tôn giáo nào ra đời ở Ấn Độ có ảnh hưởng đến Đông Nam Á?**

A. Phật Giáo.          B. Đạo Giáo.              C. Bà La Môn Giáo.           D. Đạo Hồi.

**2. Ấn Độ là cái nôi của những tôn giáo lớn nào dưới đây**

A. Phật giáo, Đạo giáo.                   B. Phật giáo, Hindu giáo

C. Thiên chúa giáo, hồi giáo.          D. Phật giáo, hồi giáo

**3. Tư tưởng tôn giáo nào là cơ sở cho sự phân biệt đẳng cấp trong xã hội:**

A. Phật Giáo.            B. Đạo Giáo.           C. Bà La Môn Giáo.         D. Đạo Hồi.

**4. Văn hóa truyền thống Ấn Độ ảnh hưởng rõ nét nhất ở khu vực nào?**

A. Đông Bắc Á.            B. Trung Đông.            C. Đông Nam Á.         D. Tây Á.

**5. Phát minh chữ số tự nhiên và số 0 là thành tựu cửa quốc gia nào sau đây?**

A. Ai Cập.          B. Ấn Độ.          C. Trung Quốc.         D. Lưỡng Hà.

**6. Đạo Hindu một tôn giáo lớn nhất của Ấn Độ được hình thành trên cơ sở**

A. Giáo lí của đạo Phật.                   B. Tín ngưỡng cổ xưa của người Ấn.

C. Giáo lí của đạo Hồi.                    D. Giáo lí của Thiên chúa giáo.

**7. Chữ Phạn được hoàn thiện và phổ biến dưới thời Gupta đã ảnh hưởng sâu sắc thế nào đối với sự lan tỏa của nền văn minh Ấn Độ?**

A. Tạo điều kiện truyền bá các tôn giáo của Ấn Độ

B. Tạo điều kiện chuyển hóa văn hóa trong nhân dân.

C. Tạo điều kiện truyền bá văn học, văn hóa Ấn Độ

D. Thúc đẩy văn hóa Ấn Độ phát triển mạnh mẽ.

**BÀI 8. VĂN MINH THỜI PHỤC HƯNG**

**1. Qua những tác phẩm văn học, nghệ thuật thời Phục hưng, giai cấp tư sản đã nghiêm khắc lên án:**

A. Giai cấp tư sản.                        B. Trật tự phong kiến

C. Giáo hội thiên chúa giáo.         D. Vua quan phong kiến

**2. Văn hóa phục hưng đã đề cao vấn đề nào sau đây:**

A. Khoa học, nhân văn                     B. Giá trị nhân bản, nhân văn

C. Giá trị nhân bản và tự do             D. Độc lập và tự do

**3. Phong trào văn hóa Phục Hưng (thế kỉ XIV – XVII) đã đạt được thành tựu rực rỡ về mọi mặt, đặc biệt là lĩnh vực:**

A. Khoa học tự nhiên              B. Kinh tế và văn hóa

C. Văn học, nghệ thuật            D. Chính trị, lịch sử

**4. Ph. Anghen nhận định “Văn hóa Phục Hưng” là:**

A. Một cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại.           B. Một cuộc tấn công lên trời.

C. Một cuộc cách mạng về chính trị               D. Một cuộc đấu tranh về văn hóa, tư tưởng

**5. Trong thời Phục hưng đã xuất hiện rất nhiều nhà văn hóa, khoa học thiên tài được mệnh danh là những người**

A. Vĩ đại.            B. Khổng lồ.         C. Xuất chúng.         D. Thông minh

**6. Phong trào văn hóa Phục Hưng được biết đến nhiều nhất bởi những thành tựu lớn lao trong lĩnh vực:**

A. Âm nhạc.          B. Mĩ thuật.           C. Triết học.          D. Văn học.

**BÀI 10.  CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI HIỆN ĐẠI**

**1. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ ba diễn ra trong lĩnh vực khoa học cơ bản có ý nghĩa:**

A. Tạo cơ sở lí thuyết cho các ngành khoa học khác và là nền móng của tri thức

B. Tạo cơ sở khoa học giúp cho con người phát minh ra các vật liệu mới.

C. Khoa học, kĩ thuật kết hợp thành một thể thống nhất, tạo nên sức mạnh tổng hợp.

D. Giải quyết được những vấn đề kĩ thuật phục vụ cho cuộc sống và sản xuất.

**2. Đặc điểm lớn nhất của cuộc Cách mạng – khoa học kĩ thuật sau chiến tranh thế giới thứ hai:**

A. Kĩ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp

B. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp

C. Sự bùng nổ của các lĩnh vực khoa học – công nghệ

D. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.

**3. Những hậu quả tiêu cực mà cuộc Cách mạng khoa học – kĩ thuật mang lại cho nhân loại:**

A. Làm thay đổi cơ bản các nhân tố sản xuất.

B. Đưa nhân loại bước sang một nền văn minh mới.

C. Sản xuất vũ khí hủy diệt, ô nhiễm môi trường, bệnh tật, tai nạn giao thông.

D. Kinh tế thế giới có tính quốc tế hóa cao, thị trường thế giới đang hình thành

**4. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất nên còn gọi là:**

A. Cách mạng điện tự             B. Cách mạng cơ khí hóa

C. Cách mạng số                     D. Cách mạng tự động hóa

**5. Quốc gia khởi đầu cách mạng khoa học – kĩ thuật lần thứ hai và thứ ba là:**

A. Anh.            B. Nhật.          C. Mỹ.        D. Liên Xô

**6. Các cuộc cách mạng tạo điều kiện cho các nước châu Âu và Mỹ vươn lên thành cường quốc công nghiệp là**

A. Hai cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại

B. Cách mạng tư sản Anh và Cách mạng công nghiệp Anh

C. Cách mạng công nghiệp Anh và Cách mạng tư sản Pháp

D. Hai cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại

**7. Nguồn gốc chung của các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử là:**

A. Nhu cầu chạy đua vũ trang, sản xuất vũ khí

B. Phát minh ra năng lượng, vật liệu mới.

C. Sự bùng nổ dân số và cạn kiệt tài nguyên.

D. Nhu cầu cao của cuộc sống và sản xuất

**8. Nguồn gốc chính của tiến bộ khoa học kĩ thuật và công nghệ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba:**

A. Khoa học.       B. Liên kết khu vực.        C. Xu thế toàn cầu.         D. Giáo dục

**9. Nội dung nào dưới đây không phải là đặc điểm của cuộc cách mạng khoa công nghệ lần thứ tư?**

A. Sự hòa trộn công nghệ, xóa bỏ ranh giới giữa các lĩnh vực vật lí, kĩ thuật số và sinh học.

B. Hình thành thị trường thế giới mới và xu hướng toàn cầu hóa

C. Điện toán hóa ngành sản xuất, không cần con người tham gia

D. Đột phá đồng thời ở nhiều lĩnh vực, chuyển hóa toàn bộ thế giới thực thành thế giới số.

**10. Hai yếu tố khoa học và kĩ thuật kết hợp chặt chẽ thành một thể thống nhất, tạo nên sức mạnh tổng hợp là đặc điểm của cuộc cách mạng nào dưới đây?**

A. Cách mạng công nghiệp lần thứ ba.              B. Cách mạng xanh trong nông nghiệp

C. Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.             D. Cách mạng công nghệ thông minh.

**11. Thành tựu tiêu biểu mà nhân loại đạt được trong Cách mạng công nghiệp lần thứ ba chủ yếu thuộc các lĩnh vực**

A. Công cụ sản xuất mới, năng lượng                    B. Giao thông vận tải – thông tin liên lạc.

C. Chinh phục vũ trụ, công nghệ thông tin.           D. Khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng

**12. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là cuộc cách mạng kết hợp giữa các hệ thống ảo và thực tế, thông qua các công nghệ**

A. Trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối – internet of thing (IoT) và dữ liệu lớn Big Data.

B. Điện tử và công nghệ thông tin, tự động hóa sản xuất nên được gọi là cuộc cách mạng số.

C. Máy tính, internet, tạo nên một thế giới kết nối, làm thay đổi tận gốc các lực lượng sản xuất.

D. Sinh học và thông tin, kết hợp chặt chẽ thành một thể thống nhất, tạo nên sức mạnh tổng hợp.

**Bài 11: HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ THÀNH TỰU VĂN MINH ĐÔNG NAM Á CỔ - TRUNG ĐẠI**

**1. Từ khi người phương Tây bắt đầu có mặt ở Đông Nam Á, tôn giáo này cũng xuất hiện và dần dần thâm nhập vào khu vực này?**

A. Hồi giáo.                B. Đạo giáo.              C. Thiên Chúa giáo.                D. Phật giáo.

**2. Đông Nam Á có hình thức tín ngưỡng nào vẫn được duy trì và phổ biến đến ngày nay?**

A. Thờ các vị thần.              B. Tín ngưỡng phồn thực.

C. Thờ cúng tổ tiên.            D. Nghi thức cầu mong được mùa.

**3. Mối quan hệ giữa văn học viết và văn học dân gian của các dân tộc Đông Nam Á thể hiện như thế nào?**

A. Văn học dân gian làm nền tảng cho văn học viết.

B. Văn học viết làm nền tảng cho văn học dân gian.

C. Văn học viết tái tạo và thúc đẩy văn học dân gian phát triển.

D. Văn học dân gian và văn học viết tác động qua lại lẫn nhau.

**4. Điền vào chỗ trống để hoàn thành câu dưới đây: “Khu đền Ăng-co Vát và Ăng-co Thom ở Cam-pu-chia, Thạt Luổng ở Lào, tháp Chàm ở Việt Nam vừa mang dáng dấp kiến trúc ……………….., vừa có nét độc đáo riêng của nền văn hóa dân tộc, là những di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng thế giới”.**

A. Trung Quốc.                B. Thái Lan.              C. Ấn Độ.               D. In-đô-nê-xi-a.

**5. Các cư dân ở Đông Nam Á tiếp thu tôn giáo nào của Ấn Độ?**

A. Bà La Môn giáo, Phật giáo.            B. Bà La Môn giáo, Hồi giáo.

C. Phật giáo, Hồi giáo.                        D. Hin-đu, Hồi giáo.

**6. Từ khoảng thế kỉ XII – XIII, tôn giáo nào theo chân các thương nhân A-rập và Ấn Độ du nhập vào Đông Nam Á?**

A. Ấn Độ giáo.        B. Thiên Chúa giáo.          C. Bà La Môn giáo.        D. Hồi giáo.

**7. Dòng văn học của các nước ở Đông Nam Á hình thành trên cơ sở dòng văn học nào?**

A. Văn học dân gian.                                           B. Văn học nước ngoài.

C. Sự tích lịch sử và sự tích về tôn giáo.             D. Văn học dân gian và văn học nước ngoài.

**BÀI 12: VĂN MINH VĂN LANG – ÂU LẠC**

**1. Cơ sở hình thành nhà nước Văn Lang – Âu Lạc là văn hóa**

A. Đông Sơn.            B. Đồng Nai.              C. Sa Huỳnh.          D. Óc Eo.

**2. Quốc hiệu nước ta dưới thời Hùng Vương là**

A. Văn Lang.         B. Âu Lạc.           C. Đại Việt.         D. Đại Cồ Việt.

**3. Kinh đô Cổ Loa của Nhà nước Âu Lạc thuộc địa bàn nào dưới đây?**

A. Đông Anh (Hà Nội).                 B. Phong Châu (Phú Thọ).

C. Trà Kiệu (Quảng Nam).            D. Chà Bàn (Bình Định).

**4. Nhân tố nào dưới đây đóng vai trò quan trọng đưa tới sự ra đời sớm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?**

A. Yêu cầu thống nhất toàn bộ lãnh thổ.                      B. Hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm.

C. Sự phân hóa giàu nghèo ngày càng sâu sắc.            D. Kinh tế nông nghiệp có bước chuyển biến rõ nét.

**5. Ý nào dưới đây *không* phải đặc điểm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?**

A. Nhà nước sơ khai, không còn là tổ chức bộ lạc.

B. Là tổ chức nhà nước điều hành một quốc gia.

C. Bộ máy còn đơn giản sơ khai, chưa hoàn chỉnh.

D. Nhà nước ra đời sớm nhất ở khu vực châu Á.

**6. Ý nào dưới đây không phản ánh đặc điểm đời sống của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?**

A. Lúa gạo là lương thực chính.                              B. Ở nhà sàn, nhuộm răng đen, ăn trầu.

C. Có chữ viết trên cơ sở sáng tạo chữ Phạn.          D. Sùng bái tự nhiên và có tục phồn thực.

**7. Một số tục lệ ma chay cưới xin và lễ hội trong quốc gia Văn Lang – Âu Lạc có nguồn gốc từ**

A. tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, biến ơn anh hùng dân tộc.

B. những ảnh hưởng của văn hóa Chăm pa, Phù Nam.

C. những ảnh hưởng của Hin-đu giáo và Phật giáo.

D. sự phát triển mạnh mẽ của nghệ thuật điêu khắc.

**BÀI 13: BÀI VĂN MINH CHAMPA**

1. **Quốc gia Lâm Ấp được hình thành ở khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam hiện nay?**

A. Miền Trung và Bắc Trung Bộ.                  B. Miền Trung và Nam Trung Bộ.

C. Tỉnh Quảng Nam.                                      D. Tỉnh Bình Thuận.

**2. Nhà nước Lâm Ấp được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa**

A. Phùng Nguyên.         B. Đồng Nai.C. Sa Huỳnh.         D. Óc Eo.

**3. Quốc gia Lâm Ấp về sau đổi tên là**

A. Âu Lạc.          B. Chân Lạp.         C. Chăm-pa.        D. Phù Nam.

**4. Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là**

A. nông nghiệp, thủ công nghiệp.                B. nông nghiệp trồng lúa nước.

C. chăn nuôi, trồng lúa nước.                       D. buôn bán bằng đường biển.

**5. Biểu hiện nào dưới đây chứng tỏ cư dân Chăm-pa đã học hỏi thành tựu văn hóa nước ngoài để sáng tạo và làm phong phú nền văn hóa dân tộc?**

A. Chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của Nho giáo và Đạo giáo Trung Hoa.

B. Hình thành tập tục ăn trầu, ở nhà sàn và hỏa táng người chết.

C. Có chữ viết riêng bắt nguồn từ chữ Phạn của người Ấn Độ.

D. Nghệ thuật ca múa nhạc đa dạng và phát triển hưng thịnh.

**6. So với các quốc gia Văn Lang – Âu Lạc, kinh tế của quốc gia cổ Chăm-pa có điểm gì khác biệt?**

A. Phát triển khai thác lâm thổ sản và xây dựng đền tháp.

B. Chủ yếu là nông nghiệp trồng lúa nước sử dụng sức kéo trâu bò.

C. Chăn nuôi, làm các mặt hàng thủ công mĩ nghệ và đánh cá.

D. Đúc đồng, làm gốm, buôn bán đường biển phát triển mạnh.

**7. Thành tựu văn hóa nào của cư dân Chăm-pa còn tồn tại đến ngày nay và được công nhận là di sản văn hóa thế giới?**

A. Tháp Bánh Ít.                       B. Tháp Bà Pô  Na-ga (Po Naga).

C. Thánh địa Mỹ Sơn.              D. Phố cổ Hội An

**BÀI 14: VĂN MINH PHÙ NAM**

**1. Trên cơ sở của văn hóa Óc Eo, một quốc gia cổ đã được hình thành với tên gọi là Vương quốc**

A. Óc Eo.                B. Chăm-pa.         C. Phù Nam.         D. Lan Xang.

**2. Trong các thế kỉ III – V là thời kì quốc gia Phù Nam**

A. hình thành.          B. rất phát triển.          C. suy yếu.        D. bị thôn tính.

**3. Các hoạt động kinh tế chính của cư dân Phù Nam là**

A. sản xuất nông nghiệp, kết hợp đánh cá, săn bắn và khai thác hải sản.

B. nghề nông trồng lúa, thủ công nghiệp, ngoại thương đường biển.

C. thủ công nghiệp, buôn bán với các nước châu Âu và Nam Á.

D. thủ công nghiệp, khai thác hải sản, ngoại thương đường biển.

**4. Tập quán phổ biến của cư dân Phù Nam là**

A. ở nhà sàn.                     B. thờ thần Mặt Trời.

C. thờ thần Sông.              D. thờ cúng tổ tiên.

**5. Điểm giống nhau về tín ngưỡng của cư dân Chăm-pa và cư dân Phù Nam là**

A. theo tôn giáo Hin-đu và Phật giáo.                B. có tập tục ăn trầu và hỏa táng người chết.

C. sùng bái tự nhiên và thờ cúng tổ tiên.            D. có nghệ thuật ca múa độc đáo và phát triển.

**6. Điểm giống nhau trong đời sống kinh tế của cư dân Phù Nam với Văn Lang  -Âu Lạc và Chăm-pa là gì?**

A. Làm nông trồng lúa, kết hợp với một số nghề thủ công.

B. đánh bắt thủy hải sản và khai thác lâm sản.

C. Đẩy mạnh giao lưu buôn bán với bên ngoài.

D. Nghề khai thác lâm thổ sản khá phát triển.

**7. Nhân tố quan trọng hàng đầu nào đã đưa đến sự phát triển mạnh mẽ của ngoại thương đường biển ở Phù Nam?**

A. Nông nghiệp phát triển, tạo nhiều sản phẩm dư thừa.

B. Kĩ thuật đóng tàu có bước phát triển mới.

C. Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lí thuận lợi.

D. Sự thúc đẩy mạnh mẽ của hoạt động nội thương.

**BÀI 15: VĂN MINH ĐẠI VIỆT**

**1. Tên bộ luật thành văn đầu tiên của văn minh Đại Việt là**

A. Hình Luật.               B. Hình thư.           C. Hồng Đức.             D. Gia Long.

**2. Năm 1010, Lý Công Uẩn quyết định dời đô từ Hoa Lư về**

A. Cổ Loa.             B. Tây Đô.            C. Đại La.           D. Phong Châu.

**3. Bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền hoàn chỉnh dưới triều đại nào?**

A. Nhà Lê sơ.              B. Nhà Lý.             C. Nhà Trần.             D. Nhà Hồ.

**4. Bộ luật nào được biên soạn khá đầy đủ và hoàn chỉnh trong lịch sử Việt nam từ thế kỉ X –XV?**

A. Hình Luật.                       B. Quốc triều hình luật.

C. Hình thư.                         D. Hoàng Việt luật lệ.

5. **Hồ Nguyên Trừng đã chế tạo thành công**

A. súng trường.                  B. đại bác.           C. súng thần cơ.            D. tàu chiến.

**6. Hai câu thơ dưới đây nói về sự thịnh vượng của nền nông nghiệp Đại Việt dưới triều đại nào?**

**“Đời vua Thái tổ, Thái tông.**

**Thóc lúa đầy đồng trâu chẳng buồn ăn”.**

A. Triều Lý.           B. Triều Trần.            C. Triều Hồ.       D. Triều Lê sơ

**7. Dựa trên cơ sở chữ Hán, cư dân Đại Việt đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Chữ Quốc ngữ.       B. Chữ Hán Việt.             C. Chữ Latinh.            D. Chữ Nôm

**8. Sự hưng khởi của các đô thị Đại Việt trong các thế kỉ XI – XVIII do yếu tố nào?**

A. Xuất hiện nhiều đô thị lớn như Thăng Long, Phố Hiến.

B. Nhiều thương nhân châu Âu, Nhật Bản đến buôn bán.

C. Các chợ làng, chợ huyện, chợ phủ mọc lên khắp nơi.

D. Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế hàng hóa.

**9. Em hãy cho biết câu ca dao dưới đây nói lên điều gì**

“Đình Bảng bán ấm, bán khay

Phù Lưu họp chợ mỗi ngày một đông”.

A. Sự phát triển của thủ công nghiệp.                B. Sự xuất hiện nhiều nghề thủ công mới.

C. Sự phát triển của ngành nông nghiệp.           D. Sự phát triển của buôn bán nội địa.

**CHUYÊN ĐỀ LỊCH SỬ 10**

**Chuyên đề 1: Các lĩnh vực của sử học**

**Câu 1. Lịch sử là ngành khoa học nghiên cứu về:**

A. Tự nhiên và xã hội hiện đại trong các thời kỳ phát triển  
B. Con người và thế giới tự nhiên ở thời điểm hiện tại  
C. Các sự kiện và quá trình trong quá khứ của xã hội loài người  
D. Hoạt động và biến đổi của thiên nhiên qua từng giai đoạn

**Câu 2. Lĩnh vực nào sau đây không thuộc phạm vi nghiên cứu của sử học?**

A. Lịch sử văn hóa.              B. Lịch sử xã hội

C. Lịch sử địa chất.              D. Lịch sử quân sự

**Câu 3. Mục tiêu quan trọng của sử học là:**

A. Phục vụ công tác dự báo về kinh tế và xã hội hiện đại  
B. Cung cấp hệ thống thông tin liên quan đến các sự kiện tương lai  
C. Hiểu và giải thích các hiện tượng, quá trình lịch sử của nhân loại  
D. Thay thế vai trò của các ngành khoa học xã hội khác trong nghiên cứu

**Câu 4. Lịch sử chính trị nghiên cứu về:**

A. Sự biến đổi trong văn hóa, tín ngưỡng của từng cộng đồng  
B. Quá trình phát triển các hệ thống tư tưởng và triết học cổ điển  
C. Hoạt động, thiết chế và sự thay đổi của các nhà nước, chính quyền  
D. Mối quan hệ giữa con người với tự nhiên qua các giai đoạn

**Câu 5. Khi nghiên cứu lịch sử văn hóa, sử học tập trung vào:**

A. Cấu trúc xã hội và các quan hệ kinh tế ở từng thời kỳ cụ thể  
B. Hệ thống tín ngưỡng, phong tục tập quán và các giá trị tinh thần truyền thống  
C. Các chiến lược quân sự tiêu biểu trong thời cổ đại phương Đông  
D. Hình thành và phát triển hệ thống giao thông cổ đại tại các vùng

**Câu 6. Lịch sử tư tưởng giúp chúng ta hiểu rõ:**

A. Các diễn biến tiêu biểu của những cuộc chiến tranh trong lịch sử  
B. Các học thuyết, quan điểm và sự thay đổi trong tư duy qua từng thời kỳ  
C. Quá trình tiến hóa và phát triển kỹ thuật sản xuất trong xã hội  
D. Cách tổ chức và vận hành bộ máy chính quyền theo thời đại

**Câu 7. Tư liệu nào sau đây là tư liệu hiện vật?**

A. Sách lịch sử.                     B. Truyền thuyết dân gian

C. Kiếm đồng cổ.                  D. Nhật ký

**Câu 8. Tư liệu truyền miệng có đặc điểm gì?**

A. Là những văn bản viết tay hoặc in trên giấy, sách cổ  
B. Là lời kể dân gian, lưu truyền qua nhiều thế hệ.  
C. Là các hiện vật được khai quật trong quá trình khảo cổ học  
D. Là bản đồ cổ thể hiện địa lý và hành chính của một giai đoạn

**Câu 9. Ngành nào dưới đây có vai trò hỗ trợ sử học trong việc khai quật và phân tích hiện vật?**

A. Văn học.                      B. Khảo cổ học

C. Thiên văn học.             D. Hóa học

**Câu 10. Việc phân chia lịch sử thành các lĩnh vực nhằm mục đích gì?**

A. Giúp đơn giản hóa nội dung lịch sử để dễ tiếp cận hơn trong giảng dạy  
B. Hạn chế phạm vi nghiên cứu lịch sử hiện đại trong chương trình học  
C. Giúp nghiên cứu chuyên sâu và toàn diện các mặt khác nhau của đời sống quá khứ  
D. Tập trung khai thác một chiều các khía cạnh liên quan đến chiến tranh và xung đột

**Chuyên đề 2: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Việt Nam**

**Câu 1. Khái niệm “di sản văn hóa” được hiểu như thế nào cho đúng?**

A. Những giá trị chỉ tồn tại trong đời sống tinh thần hiện đại của xã hội ngày nay  
B. Những công trình kiến trúc cổ còn tồn tại trong tự nhiên theo thời gian  
C. Những giá trị vật thể và phi vật thể do con người sáng tạo và truyền từ đời này sang đời khác  
D. Những di sản thiên nhiên tiêu biểu được các tổ chức quốc tế công nhận và bảo tồn

**Câu 2. Di sản văn hóa phi vật thể bao gồm:**

A. Lễ hội, ngôn ngữ, tập quán.                  B. Đền, chùa, miếu mạo

C. Thành lũy cổ, thành quách.                   D. Di tích khảo cổ

**Câu 3. Ví dụ nào sau đây là di sản văn hóa vật thể?**

A. Nhã nhạc cung đình Huế.               B. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương

C. Chùa Một Cột.                                D. Hát xoan Phú Thọ

**Câu 4. Mục đích của việc bảo tồn di sản văn hóa là:**

A. Để quảng bá hình ảnh đất nước ra thế giới qua các phương tiện truyền thông  
B. Phục vụ phát triển kinh tế – xã hội và giáo dục truyền thống cho các thế hệ  
C. Nhằm tăng doanh thu du lịch thông qua việc khai thác các di tích văn hóa  
D. Để thu hút đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực liên quan đến văn hóa

**Câu 5. Một trong những nguyên tắc quan trọng trong bảo tồn di sản văn hóa là:**

A. Tái tạo và hiện đại hóa hoàn toàn di sản

B. Phá bỏ phần hư hỏng để xây mới

C. Gìn giữ tính nguyên gốc và chân thực của di sản

D. Chuyển di sản đến các thành phố lớn để dễ quản lý

**Câu 6. Di sản nào của Việt Nam đã được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới?**

A. Thành Nhà Hồ.                 B. Hoàng thành Thăng Long

C. Vịnh Hạ Long.                  D. Quần thể danh thắng Tràng An

**Câu 7. Thách thức lớn trong bảo tồn di sản văn hóa hiện nay là:**

A. Có quá nhiều di sản được UNESCO công nhận trong thời gian ngắn  
B. Thiếu sự quan tâm đúng mức từ phía học sinh trong nhà trường  
C. Sự xuống cấp nghiêm trọng cùng tác động tiêu cực từ môi trường và con người  
D. Không có bất kỳ chính sách hay chương trình hỗ trợ nào từ phía nhà nước

**Câu 8. Trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ di sản là:**

A. Chỉ cần tham quan và giới thiệu                    B. Tôn trọng, gìn giữ và tuyên truyền giá trị di sản

C. Ghi hình, chụp ảnh tự do tại mọi khu di tích    D. Không cần quan tâm vì đã có cơ quan quản lý

**Câu 9. Di sản văn hóa có vai trò quan trọng trong việc:**

A. Thúc đẩy phát triển kỹ thuật hiện đại  
B. Góp phần giáo dục truyền thống, khẳng định bản sắc  
C. Là yếu tố làm tăng dân số nhanh chóng  
D. Thay thế hoàn toàn giáo dục hiện đại

**Câu 10. Câu nào sau đây thể hiện biện pháp phát huy giá trị di sản văn hóa?**

A. Đưa vào giáo dục, duy trì lễ hội truyền thống  
B. Cấm người dân tiếp cận các loại di sản  
C. Xây khu vui chơi trên nền di tích văn hóa  
D. Phá bỏ di sản để thay bằng công trình mới

**Chuyên đề 3: Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong lịch sử**

**Câu 1: Trong tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang, đơn vị hành chính cơ sở được gọi là gì?**

A. Bộ.           B. Châu.             C. Quận.        D. Huyện

**Câu 2: Thành Cổ Loa – trung tâm chính trị, quân sự của nhà nước Âu Lạc – được xây dựng dưới thời vua nào?**

A. Hùng Vương.         B. An Dương Vương.                C. Triệu Đà.         D. Ngô Quyền

**Câu 3: “Hình thư” – bộ luật thành văn đầu tiên của Việt Nam – được ban hành vào thời gian nào?**

A. Thế kỉ XI, dưới triều Lý.                        B. Thế kỉ XIII, dưới triều Trần

C. Thế kỉ XV, dưới triều Lê sơ.                  D. Thế kỉ XVII, dưới triều Nguyễn

Câu 4: **Bộ luật nào được đánh giá là toàn diện, phản ánh rõ đặc điểm của một nhà nước quân chủ phong kiến Việt Nam?**  
A. Hình thư.          B. Hoàng Việt luật lệ.       C. Quốc triều hình luật.            D. Hình luật

**Câu 5: Trong các triều đại sau, triều đại nào lần đầu tiên thiết lập bộ máy nhà nước theo mô hình “trung ương tập quyền quân chủ”?**

A. Nhà Đinh.         B. Nhà Ngô.          C. Nhà Lý.           D. Nhà Trần

**Câu 6: Mục đích cơ bản của việc ban hành pháp luật thời phong kiến Việt Nam là gì?**

A. Bảo vệ quyền lợi của nhân dân trong xã hội phong kiến

B. Thúc đẩy phát triển kinh tế hàng hóa và mở rộng giao thương buôn bán  
C. Duy trì trật tự xã hội và củng cố quyền lực của giai cấp thống trị  
D. Tuyên truyền tư tưởng đạo đức và giá trị văn hóa truyền thống dân tộc

**Câu 7: So với nhà nước Văn Lang, tổ chức bộ máy nhà nước Âu Lạc có điểm gì mới?**

A. Có vua đứng đầu thay vì Hùng Vương  
B. Có quân đội chuyên nghiệp  
C. Bộ máy chặt chẽ, trung tâm là thành Cổ Loa  
D. Tổ chức bộ máy nhà nước theo cấp làng xã

**Câu 8: Pháp luật thời Lê sơ phản ánh điều gì về xã hội đương thời?**

A. Xã hội đã có giai cấp rõ rệt                 B. Xã hội đặt nặng tính dân chủ

C. Nhân dân có quyền làm luật                D. Xã hội chủ yếu là nông nghiệp tự do

**Câu 9: Luật Hồng Đức có điểm gì nổi bật?**

A. Chỉ bảo vệ tầng lớp quý tộc                                      B. Không quy định gì về kinh tế

C. Có nhiều quy định tiến bộ về quyền lợi phụ nữ        D. Bắt nguồn từ pháp luật Trung Quốc

**Câu 10: Tổ chức nhà nước thời Lý – Trần có đặc điểm gì?**  
A. Vua đứng đầu, quản lý từ trung ương đến địa phương     B. Không có hệ thống luật pháp rõ ràng  
C. Chỉ có chính quyền trung ương                                        D. Không có sự phân cấp hành chính